

Bản án số: 98/2017/HSST
Ngày 18-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lễ;

2. Bà Bùi Phước Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Hữu T**, giới tính: Nam; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh. Con ông Huỳnh Hữu Đ (đã chết) và Nguyễn Thị N, sinh năm 1966. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Anh, chị em ruột: Có 02 người. Vợ: Hà Thị N, sinh năm 1992 (đã ly hôn). Con: Có 01 người, sinh năm 2010. Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/3/2017 chuyển tạm giam ngày 12/3/2017 đến nay. Tiền án, tiền sự: Không có.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hòa S**, giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991; tại: Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh. Con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1968. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh và bà Nguyễn Thị H (đã chết). Anh, chị em ruột: Có 01

người; vợ: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/3/2017 chuyển tạm giam ngày 12/3/2017 đến nay. Tiền án, tiền sự: Không có.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/3/2017 tại phòng số 4, nhà trọ N thuộc Khu phố Y, Phường X, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Công an Phường X, thành phố Tây Ninh bắt quả tang Huỳnh Hữu T đang cất giấu ma túy để bán cho người khác, Nguyễn Hòa S cất giấu ma túy để sử dụng. Thu giữ của Huỳnh Hữu T: 02 bìch nylon bên trong có tinh thể trong suốt niêm phong (ký hiệu M1- 42/1), 01 tàu thủy tinh, 01 điện thoại di động Samsung, 01 xe mô tô biển số 70L1- 0581 và số tiền 1.500.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Hòa S: 01 bìch nylon bên trong có tinh thể trong suốt niêm phong (ký hiệu M2- 42/2), 01 tàu thủy tinh và 01 điện thoại di động Nokia 1202.

Quá trình điều tra đã xác định Huỳnh Hữu T nghiện ma túy từ tháng 01/2017, để có ma túy sử dụng T thường xuyên đến bến xe Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch mang về thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh sử dụng và bán trái phép cho những người khác để thu lợi bất chính, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 01/2017, tại khu vực Phường X, thành phố Tây Ninh, T bán cho chị Nguyễn Thị Thu T (Điểm), sinh năm 1995, ngụ: ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 bìch ma túy để sử dụng giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 02/2017, tại khu vực Phường X, thành phố Tây Ninh, T bán cho chị Nguyễn Thị Thu T (Điểm) 01 bìch ma túy để sử dụng giá 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng đầu tháng 3/2017, tại khu vực Chợ Bắp thuộc khu phố H, phường H, thành phố T, T bán cho Nguyễn Hòa S 01 bìch ma túy để sử dụng với giá 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào khoảng 16 giờ ngày 08/3/2017, tại khu vực Bến xe Tây Ninh thuộc Khu phố A, Phường B, thành phố T, T bán thiếu cho anh Nguyễn Hòa S 01 bìch ma túy để sử dụng với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ ngày 09/3/2017, T điện thoại rủ S đến nhà trọ N thuộc Khu phố Y, Phường X, thành phố T thuê phòng để sử dụng ma túy. Lúc này, S rủ bạn gái là Võ Thị Kim T1, sinh năm 1992, ngụ ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh đến thuê phòng trọ số 3, riêng T thuê phòng số 4. Đến 09 giờ cùng ngày T rủ S và chị T1 đến phòng của T sử dụng ma túy, S lấy bìch ma túy mua thiếu của T vào ngày 08/3/2017 đem qua phòng của T lấy một ít ra cùng T và chị T1 sử dụng đến 14 giờ 00 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 42/MT-2017 ngày 12/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 bịch nylon (ký hiệu M1- 42/1) là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 3,4037 gam; Tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon (ký hiệu M2- 42/2) là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 2,5582 gam.

Kết quả thu giữ vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70L1- 0581 trả lại cho chủ sở hữu; 02 gói niêm phong ký hiệu số 42/1 và 42/2; 02 tàu thủy tinh; 01 điện thoại di động Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 và số tiền 1.500.000 đồng chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố;

Tại cáo trạng số 54/QĐ/KSĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Hòa S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu T từ 08 đến 09 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo T thể hiện: Nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng, từ tháng 01 năm 2017 đến ngày 08 tháng 3 năm 2017 Huỳnh Hữu T đã 04 lần bán trái phép chất ma túy tên gọi Methamphetamine trên địa bàn thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; cụ thể bán cho Nguyễn Hòa S 02 lần và bán cho chị Nguyễn Thị Thu T 02 lần. Ngày bắt quả tang (ngày 09/3/2017) tại nhà trọ N thuộc khu phố Y, phường X, thành phố T thu giữ của T 02 bìch nylon chứa chất ma túy tên gọi Methamphetamine có trọng lượng 3,4037 gam;

[3] Về hành vi của bị cáo S thể hiện: Khoảng đầu tháng 3 năm 2017 S mua ma túy của T để sử dụng; đến ngày 08/3/2017 bị cáo S tiếp tục mua của bị cáo T 01 bìch ma túy với giá 2.000.000 đồng, S sử dụng một ít còn lại cất giấu để dành sử dụng, đến ngày 09/3/2017 bị bắt quả tang tại nhà trọ N thuộc khu phố Y, phường X, thành phố T thu giữ 01 bìch nylon chứa chất ma túy tên gọi Methamphetamine của S cất giấu để sử dụng có trọng lượng 2,5582 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*phạm tội nhiều lần*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hòa S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Tội phạm về ma túy nói chung gây ảnh hưởng rất lớn về trật tự an toàn xã hội, đạo đức lối sống, gây nguy hại cho sức khỏe của con người. Nguy hiểm nhất ma túy đang lan rộng trong thế hệ trẻ, tác động xấu về đạo đức, lối sống, sức khỏe, tri thức của hàng vạn T1 thiếu niên, ảnh hưởng trực tiếp đến lực lượng lao động của xã hội, đến tương lai và sự tồn vong của dân tộc. Do đó cần xét xử các bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có;

Tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Huỳnh Hữu T: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tự nguyện khai những lần phạm tội trước nên

được áp dụng tình tiết người phạm tội tự thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Hòa S: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông nội Nguyễn Kha S là người có công cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 1986 và bản thân bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được Chủ nhiệm chính trị sư đoàn BB5 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến năm 2012. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Hữu T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Hòa S phạm tội nghiêm trọng và cả hai bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ký hiệu số 42/1 và 42/2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và 02 tàu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

Một điện thoại di động hiệu Samsung số Imeil 358252/05/03/0947/4 của bị cáo Huỳnh Hữu T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 của bị cáo Nguyễn Hòa S sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo T là tiền do mua bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[6] Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Hữu T là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Hòa S tại phiên tòa, gia đình bị cáo nộp bổ sung giấy chứng nhận bị cáo có ông nội Nguyễn Kha S là người có công cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 1986 và bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được Chủ nhiệm chính trị sư đoàn BB5 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến năm 2012 là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Hữu T và Nguyễn Hòa S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm o, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu T **08 (Tám) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2017.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hòa S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa S **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ký hiệu số 42/1 và 42/2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và 02 tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy (đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh).

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imeil 358252/05/03/0947/4; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 và số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

4. Về án phí sơ thẩm hình sự: Áp dụng Điều 98 và 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Buộc bị cáo Huỳnh Hữu T và Nguyễn Hòa S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lắm